

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/HS-ST

Ngày: 24-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Tâm

Ông Nguyễn Văn Quỳ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 305/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Xuân Th, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1979 tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 03607900xxxx; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn M, xã L (địa chỉ cũ là xã T), thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Ngh và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Vũ Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-9-2022, Công an thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền; bị cáo bị tạm giam ngày 25-8-2024 đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Phạm Gia A, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định là mẹ đẻ của bị hại (có mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị Huệ:* Ông Triệu Tấn H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Xuân Ngh, sinh năm 1950; nơi cư trú: Thôn M, xã L (địa chỉ cũ là xã T), thành phố N, tỉnh Nam Định là bố đẻ bị cáo (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06-7-2024, Trần Xuân Th đi dự đám cưới, trong khi ăn cỗ đã uống 01 lon bia và khoảng 500ml rượu rồi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Th điều khiển xe đạp điện (không có biển kiểm soát) đến nhà chị gái để chuẩn bị làm đám giỗ. Th đi trên đường liên xã T, thị trấn M, huyện L (nay là đường liên xã T, phường H, thành phố N) theo hướng từ xã M đến đường tỉnh lộ 485B trong điều kiện đường liên xã M là đường hai chiều không có vạch kẻ sơn, mặt đường rộng khoảng 5m, thời tiết khô ráo, trời tối, không có đèn chiếu sáng, tầm nhìn bị hạn chế, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng. Th điều khiển xe đạp điện đi với tốc độ khoảng 30 km/h, không bật đèn chiếu sáng. Khi đi đến cách khu vực giao nhau giữa đường liên xã M và đường tỉnh lộ 485B khoảng 10m, Th thấy có đèn tín hiệu giao thông màu vàng đang bật nhấp nháy, bên phải đường có cấm biển cảnh báo nguy hiểm “Giao nhau với đường ưu tiên” (Biển W208) kèm biển phụ cảnh báo “Đi chậm” (W245a), tuy nhiên vì không biết chữ và không học luật giao thông nên Th không biết ý nghĩa của các biển báo này. Do vội đến nhà chị gái nên Th vẫn giữ nguyên tốc độ khoảng 30km/h, điều khiển xe đi vào khu vực đường giao nhau thì Th thấy phía bên tay phải của mình ở đường tỉnh lộ 485B có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát (BKS) 18B1-850.xx do anh Phạm Gia A điều khiển theo hướng phường H đi huyện V. Anh Gia A bấm còi liên tục để cảnh báo nhưng do trời tối, tầm nhìn bị hạn chế và điều khiển xe trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn cao nên Th không xác định được khoảng cách giữa hai phương tiện. Th tiếp tục điều khiển xe đạp điện giữ nguyên tốc độ, không nhường đường cho xe mô tô do anh Gia A điều khiển đi trên đường ưu tiên dẫn đến phần đầu, lốp bánh trước xe mô tô do anh Gia A điều khiển đã va chạm vào phần bên phải, bàn đạp bên phải xe đạp điện do Th điều khiển làm Th ngã ra đường, anh Gia A bị hất về phía trước, ngã xuống mương nước. Hậu quả: Anh Gia A bị chết tại hiện trường, Th bị thương được người dân đưa đi cấp cứu.

Tại hiện trường: Đường tỉnh lộ 485B có lắp biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (W207a); đường liên xã M có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên (W208), kèm biển phụ cảnh báo đi chậm (W245a); vết cày số một (1) có kích thước (0,2x0,005)m; vết cày số hai (2) có kích thước (0,25x0,01)m; vết cày số ba (3) có kích thước (0,17x0,04)m; đám máu có kích thước (0,55x0,5)m; xe mô tô BKS 18B1-850.xx đổ nghiêng về phía bên phải người điều khiển; gá đỡ chân trái của xe mô tô bị gãy do bị lực tác động; xe đạp điện đổ nghiêng về phía bên phải người điều khiển.

Khám xe mô tô BKS 18B1-850.xx: Mặt ngoài ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước, đầu mút tay nắm người điều khiển, phanh tay phía trước, mặt ngoài cánh yếm, chân giá đỡ đồ giữa xe bên phải, giá đỡ chân người điều khiển, mặt ngoài ốp nhựa sườn xe, mặt ngoài tay nắm phía sau, mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả có dấu vết va chạm. Mỏm chắn bùn phía trước, mặt lắn má lốp bánh trước, mặt ngoài má lốp, cangk xe phía trước, gương chiếu hậu, mặt ngoài cánh yếm phía trước, ốp nhựa sườn xe, ốp bảo vệ xích có dấu vết va chạm, giá đỡ chân người ngồi sau bị gãy rời.

Khám xe đạp điện: Đầu mút, mặt ngoài phía trước tay nắm người điều khiển, mặt ngoài, mặt trước tay phanh, mặt ngoài bên phải tay ga, mặt ngoài ốc bắt cangk xe và trục bánh xe, mặt ngoài bàn đạp, mặt ngoài giá đỡ chân phía sau, mặt ngoài yên xe có dấu vết va chạm. Trục tay lái bị xô đẩy, lệnh khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ trái sang phải.

Kết luận giám định tử thi số 1270/KLGĐTT-KTHS ngày 23-7-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Phạm Gia A chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Kết luận giám định độc chất số 110/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-7-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu máu của Phạm Gia A có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: $C=23,90\text{mg}/100\text{ml}$. Kết luận giám định độc chất số 111/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-7-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu máu của Phạm Gia A không tìm thấy các chất ma túy.

Kết luận giám định độc chất số 112/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-7-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu máu của Trần Xuân Th có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: $C=129,20\text{ mg}/100\text{ml}$. Kết luận giám định độc chất số 113/KLGĐĐC-TTPY ngày 16-7-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu máu của Trần Xuân Th không tìm thấy các chất ma túy.

Kết luận giám định số 1335/KL-KTHS ngày 09-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Xe mô tô BKS 18B1-850.xx va chạm với xe đạp điện. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là lốp bánh trước xe máy BKS 18B1-850.xx với bàn đạp bên tay ga (bên phải) xe đạp điện. Căn cứ các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe mô tô BKS 18B1-850.xx và xe đạp điện tại phía trước điểm đầu vết cày số 1 ở phần đường bên phải theo chiều đường từ phường H, thành phố N đi huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Xuân Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Xuân Th đã tác động ông Trần Xuân Ngh (bố bị cáo) bồi thường cho gia đình anh Phạm Gia A. Tuy nhiên đại diện hợp pháp của bị hại không đồng ý nên ông Ngh đã tự nguyện nộp số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định để bồi thường cho bị hại.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 18B1-850.xx (kèm theo 01 gá để chân bên trái); 01 xe đạp điện nhãn hiệu Icats HX và số tiền 100.000.000 đồng được nhập kho vật chứng, chuyển giao bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-TPND ngày 30-12-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định truy tố Trần Xuân Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Xuân Th thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được bản thân không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, điều khiển xe đạp điện trong tình trạng đã uống rượu bia, không giảm tốc độ khi đi đến đoạn đường bị hạn chế tầm nhìn, không bật đèn chiếu sáng, không nhường đường tại nơi giao nhau với đường ưu tiên dẫn đến gây tai nạn cho anh Phạm Gia A, làm anh Phạm Gia A tử vong. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Ông Trần Xuân Ngh (bố bị cáo Th) trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, Trần Xuân Th đã đề nghị gia đình bồi thường cho gia đình anh Phạm Gia A. Sau nhiều lần đề nghị bồi thường nhưng gia đình anh Phạm Gia A không đồng ý nên ông Ngh đã tự nguyện nộp số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định để bồi thường cho bị hại.

Người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại là ông Triệu Tấn H trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình Trần Xuân Th đã nhiều lần thỏa thuận tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại là đúng và cũng biết gia đình Trần Xuân Th đã nộp số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, , tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định. Vì gia đình bị hại chưa thống nhất được quan điểm nên chưa nhận tiền bồi thường và đề nghị sẽ giải quyết về vấn đề này sau. Về hình phạt đối với bị cáo thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, , tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Xuân Th tại phiên tòa đã thể hiện hành vi của bị cáo Trần Xuân Th có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-8-2024.

- Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Xuân Th.

- Bị cáo Trần Xuân Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Xuân Th; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Trần Xuân Th nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi đại diện gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân Th và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Trần Xuân Th tại phiên tòa hôm nay không có sự mâu thuẫn, phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 06-7-2024, các bản ảnh hiện trường, các biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, kết luận giám định số 1335/KL-KTHS ngày 09-8-2024 về việc va chạm giữa các phương tiện giao thông, kết luận giám định số 110, 111 và số 112, 113/KLGĐĐC ngày 16-7-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, biên bản khám nghiệm tử thi và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1270/KLGĐTT-KTHS ngày 23-7-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 06-7-2024, tại khu vực giao nhau giữa đường liên xã M và đường tỉnh lộ 485B, Trần Xuân Th điều khiển xe đạp điện trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 129,20 mg/100 ml (vượt quá mức xử phạt hành chính cao nhất đối với người điều khiển xe trên đường mà trong máu, hoặc trong hơi thở có nồng độ cồn), không chú ý quan sát, không bật đèn chiếu sáng, không giảm tốc độ, nhường đường tại nơi giao nhau với đường ưu tiên, vi phạm khoản 8, 23 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019); khoản 1, 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải nên đề phần bản đạp bên phải xe đạp điện va chạm với phần lốp bánh trước xe mô tô BKS 18B1-850.xx do anh Phạm Gia A điều khiển đi trên đường ưu tiên, dẫn đến gây tai nạn cho anh Phạm Gia A, làm anh Phạm Gia A tử vong.

Hành vi của bị cáo Trần Xuân Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông không chấp hành Luật Giao thông đường bộ, mặc dù đã uống rượu bia, nồng độ cồn trong máu là 129,20 mg/100 ml (vượt quá mức xử phạt hành chính cao nhất đối với người điều khiển xe trên đường mà trong máu, hoặc trong hơi thở có nồng độ cồn) nhưng vẫn điều khiển xe đạp điện, khi đi đến đoạn đường bị hạn chế tầm nhìn, không chú ý quan sát, không bật đèn chiếu sáng, không giảm tốc độ, không nhường đường với người tham gia giao thông khác tại nơi giao nhau với đường ưu tiên nên để phần bên phải xe đạp điện va chạm với phần lốp bánh trước xe mô tô BKS 18B1-850.xx do anh Phạm Gia A điều khiển đi trên đường ưu tiên, làm anh Phạm Gia A tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Xuân Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có công với đất nước, được tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tác động gia đình nhiều lần đề nghị thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nhưng gia đình bị hại không đồng ý, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 100.000.000 đồng vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định để bồi thường cho bị hại, do đó theo tinh thần hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao thì bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân Th không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Xuân Th gây nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nhận định ở trên; trình độ nhận thức có phần hạn chế (học vấn 0/12); khi điều khiển xe máy tham gia giao thông bị hại có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu C=23,90mg/100ml nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được hưởng mức hình phạt ở đầu khung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ răn đe và giúp bị cáo nhận ra sai lầm của mình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Xuân Th là lao động tự do, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp 100.000.000 đồng vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định để bồi thường cho bị hại nhưng gia đình bị hại chưa thống nhất được việc bồi thường dân sự, không có đơn yêu cầu, đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề này sau và việc bồi thường không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự. Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tách vấn đề dân sự ra không giải quyết, trả lại số tiền gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định. Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự này sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Trả lại cho bà Phạm Thị Huê là mẹ đẻ của bị hại 01 xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 18B1-850.xx (kèm theo 01 gá để chân bên trái);

- Trả lại cho ông Trần Xuân Ngh 01 xe đạp điện nhãn hiệu Icats HX

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân Th 03 (ba) năm tù. Thời gian hạn tù tính từ ngày 25 tháng 8 năm 2024.

2. Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tách vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự này sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Trả lại cho bà Phạm Thị H là mẹ đẻ của bị hại 01 xe máy nhãn hiệu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 18B1-850.xx (kèm theo 01 gá để chân bên trái);

- Trả lại cho ông Trần Xuân Ngh (bố đẻ bị cáo Trần Xuân Th) 01 xe đạp điện nhãn hiệu Icats HX;

- Trả lại ông Trần Xuân Ngh số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, ông Trần Xuân Ngh đã tự nguyện nộp vào tài khoản tạm thu chờ xử lý của Công an thành

phố N, tỉnh Nam Định mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nam Định theo giấy nộp tiền KH: VC/24T ngày 25-11-2024.

(Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 77/YCN/25 ngày 10-01-2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Xuân Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Xuân Th; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Trần Xuân Th có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án về vấn đề dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng